

Bản án số: 97/2024/HNGĐ-ST

Ngày 03 – 12 – 2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Thái.

2. Ông Trần Văn Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 2005. Địa chỉ: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Phan Văn N**, sinh năm 2001. Địa chỉ: Số B, ấp T, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm T trình bày và yêu cầu như sau:*

Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Phan Văn N đăng ký kết hôn vào ngày 24-5-2023 tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau một đứa con chung tên Phan Thị Phương N1, sinh ngày 16-12-2022, hiện đang sống chung với chị T. Do phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân, đã không còn sống chung từ 13-7-2024.

Theo đơn khởi kiện, chị Nguyễn Thị Cẩm T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Phan Văn N;

- Về con chung: Yêu cầu giao cháu Phan Thị Phương N1, sinh ngày 16-12-

2022 cho chị Nguyễn Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Phan Văn N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Nguyên đơn không yêu cầu xem xét, giải quyết.

*Bị đơn anh Phan Văn N trình bày:*

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Cẩm T về quan hệ hôn nhân, con chung. Tuy nhiên, mâu thuẫn của vợ chồng không đến mức trầm trọng như chị T trình bày. Anh không đồng ý ly hôn do anh vẫn còn thương vợ và cháu Phan Thị Phương N1 vẫn còn quá nhỏ. Trường hợp chị T cương quyết ly hôn và Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh đồng ý giao cháu N1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng vì cháu còn nhỏ, sau này cháu N1 lớn mà có nguyện vọng về sống chung với anh thì anh sẽ trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung anh cũng thống nhất với chị T là không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn đang cư trú tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; yêu cầu giải quyết vấn đề con chung; về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng của vợ chồng sau khi ly hôn, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết. Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thụ lý vụ án và xác định quan hệ pháp luật giải quyết về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3] Về quan hệ hôn nhân, chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Phan Văn N đã tự nguyện kết hôn và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Mặc dù chưa có bản án, quyết định cho ly hôn nhưng cả hai thừa nhận đã không còn sống chung (ly thân) từ ngày 13-7-2024 đến nay, thuộc một trong các trường hợp cho thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16-5-2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, anh N không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ và con chung còn quá nhỏ, nhưng anh không đưa ra được giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị T vẫn cương quyết xin ly hôn nên Hội đồng xét xử giải quyết cho vợ chồng được ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Phan Văn N có 01 con chung chưa thành niên là cháu Phan Thị Phương N1, sinh ngày 16-12-2022. Khi ly hôn, chị T và anh N đều đồng

ý giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng vì cháu N1 còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi. Sự tự định đoạt của anh N và chị T như trên là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên dưới 36 tháng tuổi và đúng với quy định của pháp luật tại Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Phan Thị Phương N1 cho chị Nguyễn Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Phan Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng của vợ, chồng khi ly hôn: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16-5-2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Phan Văn N được ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phan Thị Phương N1, sinh ngày 16-12-2022 cho chị Nguyễn Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Phan Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng của vợ chồng khi ly hôn: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

**2.** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005347 ngày 09-10-2024 của Chi cục Thi hành án

dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

**3.** Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa mà không có người đại diện thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- UBND xã Long Bình;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Lâm**